

Font chữ UTM sử dụng
Bảng mẫu in
Vui lòng
Trình điều khiển bản phẩm

Font chữ UTM sử dụng
Bảng mẫu in
Vui lòng
Trình điều khiển bản phẩm

Dĩ bất biến ứng vạn biến: nét độc đáo trong phương châm cách mạng của Hồ Chí Minh

TS. ĐINH QUỐC THẮNG

Đại học Điều dưỡng Nam Định; Email: thangdieuduong@yahoo.com.vn

Tóm tắt: Tư tưởng *“Dĩ bất biến ứng vạn biến”* là một triết lý nhân sinh, một phương châm xử thế độc đáo và nổi tiếng đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh thấm nhuần và vận dụng sáng tạo vào cách mạng nước ta vừa như là tư duy lý luận khoa học, vừa là nghệ thuật mang tính cách mạng thực tiễn sâu sắc.

Từ khóa: dĩ bất biến ứng vạn biến, phương châm dĩ bất biến, triết lý ứng vạn biến.

Dĩ bất biến ứng vạn biến là phương châm đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ nhận thức một cách sâu sắc mà còn vận dụng rất sáng tạo trong lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Người thường nhắc nhở các tổ chức, cá nhân trong Đảng phải luôn chú ý tới phương châm: chủ trương một, kế hoạch phải hai và biện pháp phải ba. Bản chất của phương châm tư duy Hồ Chí Minh chính là phép biện chứng duy vật, đây là cơ sở triết học làm nền tảng cho hệ thống quan điểm lý luận cách mạng của Người. Phương pháp biện chứng duy vật của triết học Mác - Lênin đã được Người vận dụng tài tình, nhuần nhuyễn trong lý luận và trở thành nghệ thuật lãnh đạo, đặc biệt ở những giai đoạn có tính chất bước ngoặt của cách mạng Việt Nam. Nét độc đáo nhất trong hệ thống phương châm cách mạng khoa học của Người là phương châm: *Dĩ bất biến ứng vạn biến* thể hiện sự cô đọng trong phương châm cách mạng Hồ Chí Minh được Hồ Chí Minh kết hợp khéo léo, nhuần nhuyễn giữa phương pháp luận của phép biện chứng Mác - Lênin với sự linh hoạt mềm dẻo của triết lý Phương Đông, truyền thống văn hoá Việt Nam cùng với những kinh nghiệm được đúc rút từ chính cuộc đời hoạt động cách mạng phong phú của Người. *Dĩ bất biến ứng vạn biến* là biện pháp ứng xử đúng đắn phù hợp với mọi tình huống.

Dĩ bất biến ứng vạn biến của Hồ Chí Minh được mọi người biết lần đầu tiên là ngày 31/5/1946. Trước khi đi Pháp để dự hoà đàm Phôngtennôblô với tư cách là thượng khách của Chính phủ Pháp, Người đã trao đổi với cụ Huỳnh Thúc Kháng - Quyền Chủ tịch nước thời đó: *“Tôi vì nhiệm vụ quốc dân giao phó phải đi xa ít lâu, ở nhà trăm sự khó khăn nhờ cậy ở cụ cùng anh em giải quyết cho, mong cụ *“Dĩ bất biến ứng vạn biến”*”*⁽¹⁾. *Dĩ bất biến ứng vạn biến* không chỉ có ý nghĩa thiết thực trong tình hình cụ thể lúc đó mà nó đã trở thành triết lý hành động, phương châm cách mạng trong suốt cuộc đời hoạt động của Người.

Cái *bất biến* của Hồ Chí Minh nói đến ở đây, trước hết là nền độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc, tự do, hạnh phúc của nhân dân. Dù trong đấu tranh trong chính trị hay trong ngoại giao, dù ở trong nước hay ngoài nước, dù khó khăn gian khổ đến đâu chẳng nữa thì mọi người vẫn phải giữ vững mục tiêu *bất biến* đó. Cái *bất biến* đó, cũng là điều mà Hồ Chí Minh theo đuổi, phấn đấu suốt cả cuộc đời. Khi đất nước ta còn bị ách áp bức của thực dân, Người đã tuyên bố: *“Cái mà tôi cần nhất trên đời là: đồng bào tôi được tự do, Tổ quốc tôi được độc lập”*⁽²⁾. Độc lập dân tộc thống nhất Tổ quốc, tự do hạnh phúc của nhân dân là mục đích duy nhất và cũng là *“ham muốn tốt bậc”* của Hồ Chí Minh, là cái *bất biến*, cái vĩnh hằng, mà cuộc đời Người và dân tộc Việt Nam phải phấn đấu để đạt được.

Trong hoạt động cách mạng, cái *bất biến* không bao giờ thay đổi nhưng để đạt được thì cần phải *ứng vạn biến*. Đó chính là tư duy biện chứng, phương châm cách mạng của Hồ Chí Minh. Người từng nói: lòng thương yêu nhân dân và nhân loại của tôi không bao giờ thay đổi nhưng *“thế giới, con người đều đổi mới”* do đó cách nhìn, cách xử lý phải linh hoạt, tức là phải xem xét mọi vấn đề của thực tiễn cách mạng trong trạng thái động. Con đường đi đến cái *bất biến* là con đường dài đầy khó khăn, gian khổ đòi hỏi sự hi sinh của nhiều lớp người nhiều thế hệ. Do đó, trong mỗi giai đoạn cơ bản của cách mạng, chiến lược cách mạng không thay đổi, còn chỉ đạo chiến lược, vận dụng sách lược, hình thức biện pháp phải phong phú linh hoạt.

Cái *bất biến* mà Hồ Chí Minh nói đến không chỉ là độc lập thống nhất của Tổ quốc, tự do, hạnh phúc của nhân dân mà nó còn biểu hiện ở sự kiên định lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng cho mọi hoạt động cách mạng của Đảng. Đảng *“Phải có chủ nghĩa làm nòng cốt”* giống như trí khôn đối với con người, bàn chỉ nam đối với người đi biển, *“trong Đảng ai cũng phải hiểu ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy”*

ai cũng phải giữ cho vững

Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, nhưng Người cũng chỉ rõ không được tuyệt đối hoá nó, học tập nó một cách giáo điều, biến nó thành chân lý tuyệt đích vĩnh viễn, mà phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin, học tập lập trường, quan điểm và phương pháp ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta. Chính vì vậy, Hồ Chí Minh đòi hỏi việc vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin phải bám sát thực tiễn. Người đã từng nói: Mác xây dựng học thuyết của mình trên một triết lý nhất định của lịch sử, nhưng lịch sử nào? Lịch sử châu Âu mà châu Âu là gì? Đó chưa phải là toàn thể nhân loại⁽⁹⁾. Như vậy, cái *bất biến* ở đây là tinh thần cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin là lập trường, quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin chứ không phải câu chữ chết cứng. Còn cái *vạn biến* là dùng tinh thần cũng như lập trường quan điểm phương pháp để soi rọi vào thực tế, phân tích để nhận thức đúng thực tế nhằm giải quyết đúng những vấn đề mà thực tiễn đặt ra.

Đĩ bất biến ứng vạn biến đã được Hồ Chí Minh vận dụng không chỉ như một phương pháp khoa học mà còn trở thành nghệ thuật trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình. Chính vì vậy, Hồ Chí Minh đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam vượt qua những thời kỳ ngàn cân treo sợi tóc để đi đến được mục tiêu cuối cùng. Khi nói về sự uyển chuyển của Hồ Chí Minh trong phương châm cách mạng, đồng chí Phạm Văn Đồng viết: Hồ Chí Minh là bậc thầy trong việc nắm vững quy luật cách mạng, nắm vững thời và thế, từ đó mà phấn đấu giành thắng lợi từng bước từ nhỏ đến lớn, từ thấp đến cao, biết tiến, biết thoái, có lúc thoái một bước để tiến hai bước, luôn luôn nắm vững mục tiêu từng lúc kiên trì phấn đấu, tập trung mọi lực lượng đạt đến mục tiêu đó⁽¹⁰⁾.

Như vậy, mặc dù Hồ Chí Minh không nói cụ thể *Đĩ bất biến ứng vạn biến* là gì. Nhưng chính bằng thực tiễn cách mạng của Người là câu trả lời sinh động và đầy thuyết phục cho phương châm đó. Phương châm đó được Hồ Chí Minh sử dụng một cách nhuần nhuyễn trong hoạt động cách mạng, đó chính là sự thống nhất lý luận và phương pháp. Cái *bất biến* ở đây có thể hiểu là những cái mang tính nguyên lý, quy luật, tất yếu phổ biến còn *cái vạn biến* là phương pháp ứng xử linh hoạt, chủ động, tích cực, phù hợp tình hình cụ thể.

Đĩ bất biến ứng vạn biến không chỉ là phương châm cách mạng, mà trong đó chứa đựng nội dung triết học về phép biện chứng khoa học hết sức sâu sắc. Nó biểu hiện mối quan hệ cái chung và cái riêng, cái phổ biến và cái đặc thù, cái tất nhiên và cái ngẫu nhiên, cái trừu tượng và

cái cụ thể... *Đĩ bất biến ứng vạn biến* là phép biện chứng Hồ Chí Minh được Người vận dụng thành công trong mọi hoàn cảnh, mọi tình huống.

Đĩ bất biến ứng vạn biến không chỉ là nguyên tắc phương châm có giá trị lịch sử mà nó còn có ý nghĩa đối với cách mạng Việt Nam trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá. *Đĩ bất biến ứng vạn biến* là phương pháp luận hết sức quan trọng để giải quyết một cách có hiệu quả những vấn đề của lý luận và thực tiễn nước ta. Đối với cách mạng Việt Nam, cái *bất biến* đó chính là nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một; độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội (CNXH) là mục tiêu chiến lược của cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, làm cách mạng phải biết sáng tạo để lựa chọn biện pháp xử trí các tình huống cách mạng linh hoạt, mềm dẻo để đưa cách mạng đến thành công theo giá trị chân lý đó. Trong đấu tranh cách mạng, thực hiện mục tiêu xã hội chủ nghĩa (XHCN) và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN, nhất là việc bảo vệ chủ quyền đất nước, là thiêng liêng, là nhất quán, xuyên suốt. Nhưng, thực hiện điều đó phải *ứng vạn biến* khôn khéo, mềm dẻo, linh hoạt và sách lược với mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù.

Thực tế kinh nghiệm cách mạng nước ta trong giai đoạn 1945 - 1946 cho thấy, sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, chúng ta đã phải đương đầu với bao thế lực thù trong giặc ngoài. Từ phương châm cách mạng *Đĩ bất biến, ứng vạn biến*, Bác Hồ cùng Đảng ta đã phân tích, đánh giá, qua đó tìm cách để phân hoá, gạt bỏ từng kẻ thù, phá thế lưỡng đầu thọ địch. Chúng ta đã chủ trương hoà với quân Tưởng để đối phó với Pháp ở miền Nam, sau đó lại tạm hoà với Pháp để đuổi Tưởng ra khỏi miền Bắc; đồng thời, đuổi luôn được bọn Việt Quốc, Việt Cách. Đối với kẻ thù chính của cách mạng là thực dân Pháp, Bác Hồ và Đảng ta lại chủ động đề ra sách lược *hoà để tiến* bằng Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946 và tiếp đến là Tạm ước ngày 14/9/1946. Nhờ đó đã tạo thời gian quý báu cho chính quyền cách mạng củng cố lực lượng, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài với thực dân Pháp. Hiệp định sơ bộ là bước sáng tạo mẫu mực, tuyệt vời theo sách lược nhân nhượng trên nguyên tắc *ứng vạn biến* để thực hiện mục tiêu *bất biến*. Nhờ đó, Hồ Chủ tịch cùng Đảng ta đã chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua bão tố, bảo vệ được thành quả cách mạng và đưa cách mạng tiến lên giành thắng lợi mới.

Hiện nay, dưới tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại, khu vực hoá và toàn cầu hoá ngày càng tăng, nhất là trong kinh tế. Xu thế hoà bình, hợp tác và phát triển diễn ra mạnh mẽ trên thế giới đã và đang tạo ra những thời cơ mới, môi trường mới

thuận lợi cho sự phát triển kinh tế của mỗi quốc gia. Nhưng chính quá trình đó đồng thời cũng đem đến những khó khăn, tạo nên nhiều thách thức mới đối với mục tiêu và cách thức hoàn thành mục tiêu cho cách mạng. Để thực hiện hiệu quả mục tiêu cách mạng XHCN, đẩy nhanh phát triển kinh tế của đất nước trong điều kiện đó, vận dụng phương châm cách mạng *Dĩ bất biến ứng vạn biến*, Đảng ta chủ trương, tích cực và chủ động hội nhập nền kinh tế thế giới; nhất quán thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hoá, đa dạng hoá các quan hệ quốc tế. Theo đó, đến nay, nước ta đã trở thành thành viên của nhiều tổ chức thế giới và khu vực; nước ta đã tham gia và ký kết nhiều hiệp ước quan trọng, là đối tác chiến lược của nhiều quốc gia vì sự phát triển và tiến bộ chung trong khu vực và thế giới. Tất cả là nhằm tranh thủ cơ hội thuận lợi để phát triển đất nước. Tuy nhiên, thực tiễn của đất nước, trực tiếp hoặc gián tiếp đang nảy sinh không ít khó khăn, thách thức, tác động tiêu cực đến việc bảo vệ độc lập chủ quyền, lợi ích quốc gia, dân tộc và yêu cầu giữ vững định hướng XHCN trong quá trình phát triển. Thẳng thắn nhìn nhận, hiện tại chúng ta còn đang đối mặt với không ít nguy cơ và thách thức, nhất là nguy cơ chệch hướng XHCN; nguy cơ phá hoại của các thế lực thù địch với âm mưu "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ để chống phá cách mạng nước ta.

Đề tranh thủ thời cơ, đẩy lùi nguy cơ trong tình hình mới, một lần nữa đòi hỏi Đảng, Nhà nước ta, yêu cầu với mỗi địa phương, mỗi cán bộ, đảng viên cần nghiên cứu, quán triệt và vận dụng tốt phương châm *Dĩ bất biến ứng vạn biến*. Tuyệt đối phải đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc, vì sự phát triển của CNXH như là *bất biến*, không vì lợi ích nhất thời, cục bộ, địa phương, cá nhân nào đó mà làm tổn hại đến lợi ích chung. Nhưng, để phát huy nội lực, nhằm khai thác các tiềm năng, lợi thế, chúng ta cần chủ động hợp tác, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế cho phát triển đất nước. Đồng thời phải luôn cảnh giác, nắm chắc tình hình, phân định kịp thời đối tác, đối tượng. Muốn vậy, đòi hỏi mọi tổ chức, cá nhân phải thực sự *ứng vạn biến* - phải phân tích, dự báo về thuận lợi thật sự khách quan trung thực để chớp lấy thời cơ thực hiện có hiệu quả các chủ trương đổi mới theo con đường XHCN, mang lại lợi ích cho quốc gia, góp phần vì mục tiêu chung của cách mạng. Đây vừa là bản lĩnh, sự dũng cảm chính trị, vừa là nguyên tắc lãnh đạo trong thời kỳ chủ động hội nhập quốc tế hiện nay.

Việc vận dụng tư tưởng *Dĩ bất biến ứng vạn biến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bối cảnh mới có nhiều cơ hội thuận lợi, song cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, chúng ta cần phải thực hiện những vấn đề cốt lõi sau:

- Về *dĩ bất biến*

Trước hết, cần kiên định con đường độc lập dân tộc gắn liền với CNXH với mục tiêu "dân giàu nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh".

Thứ hai, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng cầm quyền, xây dựng nhà nước vững mạnh, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện đầy đủ, hiệu quả của Đảng.

Thứ ba, đảm bảo lợi ích quốc gia dân tộc luôn coi là nguyên tắc tối thượng và cần phải được quán triệt đầy đủ trong tất cả mọi lĩnh vực từ chính trị, an ninh, đối ngoại, đến kinh tế-xã hội, văn hoá, môi trường...

- Về *ứng vạn biến*

Trước hết, nhận thức đầy đủ, đúng đắn, kịp thời tình hình quốc tế, khu vực và trong nước để có cách thức ứng phó, hành động phù hợp và hiệu quả.

Thứ hai, tích cực khai thác, sử dụng sức mạnh dân tộc phát huy nội lực, tranh thủ sự hỗ trợ, hợp tác quốc tế để tạo nguồn lực phục vụ cho công cuộc xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Thứ ba, cần xây dựng mô hình lãnh đạo linh hoạt, theo đó người lãnh đạo, quản lý phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức, chuyên môn tốt và nhạy bén, khả năng phân tích tình hình một cách tinh táo và khoa học, dự báo chính xác xu thế vận động của thực tiễn cả trước mắt và lâu dài để có các quyết sách giải pháp kịp thời đúng đắn và phù hợp với hoàn cảnh cụ thể.

Thứ tư, cần tích cực và kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chống suy thoái, tiêu cực và đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhất là những mô hình mới, cách làm mới để vận dụng sáng tạo vào điều kiện của đơn vị, cá nhân nơi đang làm việc.

Tóm lại, có thể khẳng định, tình hình thế giới và trong nước hiện đang có nhiều biến đổi nhanh, phức tạp và khó lường. Để xây dựng thành công CNXH và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN cần nhận thức sâu sắc các yếu tố đã và đang tác động đến mục tiêu đã định, qua đó có biện pháp ứng phó kịp thời, phù hợp. Phát triển kinh tế, nhất là đẩy mạnh tăng trưởng nhưng vẫn giữ được độc lập, tự chủ; không đi chệch mục tiêu, bản chất CNXH, đòi hỏi mỗi chúng ta phải vận dụng sáng tạo, linh hoạt phương châm *Dĩ bất biến ứng vạn biến* của Hồ Chủ tịch hôm nay và mai sau./.

(1) Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh (1993), *Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử*, Nxb. CTQG Sự thật, H., T.3, tr.216.

(2) T.Lan (1976), *Vừa đi đường vừa kể chuyện*, Nxb. Sự thật, H., tr.15.

(3), (4) Xem: *Những nhận thức cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh*, Báo Nhân dân, ngày 1/1/1998.